

Số: 2102/QĐ-UBND

Pleiku, ngày 22 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 của thành phố Pleiku;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của thành phố Pleiku.

Điều 2. Phòng Nội vụ thành phố có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai về tình hình, kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của thành phố.

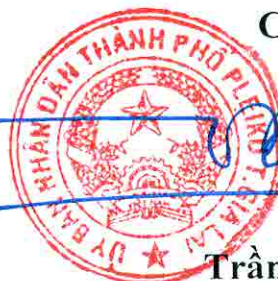
Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh, Sở Nội vụ;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Quang

**KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2102/QĐ-UBND ngày 22/12/2017
của UBND thành phố Pleiku)*

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của thành phố Pleiku, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ CCHC, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về tinh thần phục vụ, nâng cao chất lượng phục vụ, nâng cao chất lượng phục vụ và tăng chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của thành phố theo quy định của pháp luật; văn bản QPPL của thành phố được ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi; phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ, thực tiễn tại địa phương.

4. Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính (TTHC) còn chồng chéo, khó thực hiện để kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ. Thường xuyên rà soát, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, minh bạch các TTHC và nâng cao trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của các cơ quan hành chính Nhà nước trong việc giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức.

5. Tiếp tục sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn của thành phố theo đúng quy định hiện hành. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan để không còn chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý theo quy định nhằm nâng cao tính chủ động, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cấp.

6. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới lề lối làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, năng lực thực thi công vụ và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, chuyên sâu, nêu cao tinh thần trách nhiệm.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan, đơn vị hành chính thuộc thành phố theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định

43/2006/NĐ-CP, Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Nghị định 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

8. Thúc đẩy trao đổi, sử dụng văn bản điện tử; cung cấp, minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật; công khai, tiếp nhận, giải quyết TTHC công trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến và một cửa liên thông đảm bảo lộ trình phát triển Chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL theo thẩm quyền, đôn đốc và theo dõi việc xử lý văn bản trái pháp luật của UBND các cấp; thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi của văn bản, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước.

- Rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền gỡ bỏ các rào cản về cơ chế, chính sách trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của thành phố nhằm hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách ở các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Bảo đảm hoàn thành Kế hoạch, chế độ báo cáo và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo lĩnh vực của thành phố.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thành phố và các xã, phường, những nơi tiếp xúc và làm việc với tổ chức và công dân. Tích hợp dữ liệu TTHC để công khai trên Trang thông tin điện tử thành phố.

- Thực hiện thường xuyên việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc tuân thủ thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thành phố và UBND các xã, phường; phát hiện và xử lý nghiêm khắc tình trạng phát sinh thành phần hồ sơ TTHC, việc nhận trả hồ sơ sai quy trình, giải quyết hồ sơ TTHC trễ hẹn, gây phiền hà, những nhiễu đối với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm trang bị kỹ năng, nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Tiếp tục rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ; rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, trên cơ sở đó điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND thành phố.

- Thường xuyên kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ ban hành; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Tiếp tục củng cố tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tạo môi trường thân thiện với cá nhân, tổ chức đến giao dịch tại cơ quan hành chính nhà nước.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Thực hiện bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương xứng với từng vị trí.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị cho CBCCVN, bảo đảm việc bồi dưỡng phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, chú trọng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm việc, xử lý tình huống, nghiệp vụ quản lý hành chính Nhà nước; đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định; thực hiện hiệu quả Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về “Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây nguyên giai đoạn 2014-2020” ở thành phố;

- Thực hiện đúng quy định, quy trình bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương theo tiêu chuẩn, điều kiện, chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định của Chính phủ và có báo cáo đầy đủ; thực hiện đúng quy định việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 56/2015/NĐ-CP.

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

5. Cải cách tài chính công